

NĂM THỨ NHÌ. SỐ 64

MỖI SỐ 0 \$ 20

JEUDI 11 AVRIL 1918.

LE COURRIER DE L'OUEST

(Edition en Quốc-Ngu')

AN HÀ NHỰT BÁO

MỖI NGÀY THỨ NĂM IN RA MỘT KỶ

Directeur-Gérant : VÕ-VĂN-THOM

Direction — Rédaction — Administration — Boulevard Delanoue

DINH GIA BẢN TRONG CỐI ĐỒNG DƯƠNG

Bồn chữ Quốc-ngữ

Trọn năm..... 5 \$ 00

Sáu tháng..... 3 00

Bồn chữ Langsa

Trọn năm..... 3 \$ 00

Sáu tháng..... 2 00

Bồn Quốc-ngữ và Langsa

Trọn năm..... 7 \$ 00

Sáu tháng..... 4 50

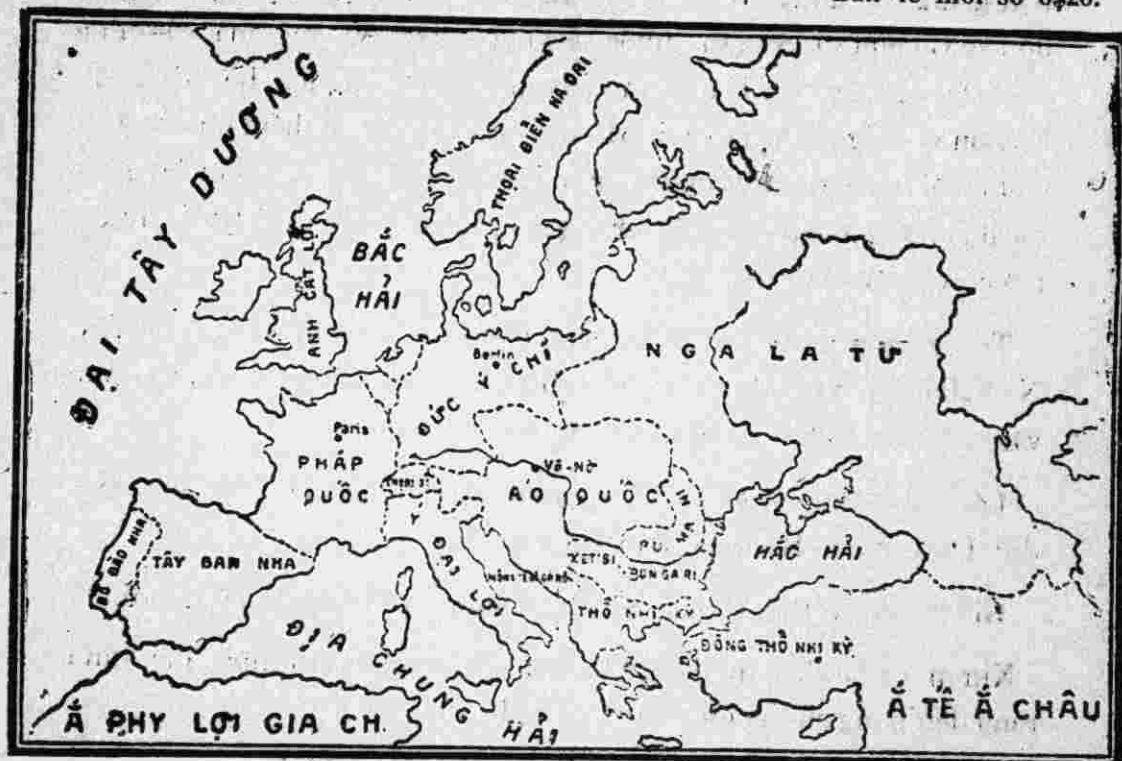
安河日報

PUBLICITÉ

Ài muốn rao báo về việc mua bán và mua nhựt báo xin đo Bồn quán mà thương nghị.

Mua nhựt trình kể từ đầu và giữa tháng và phải TRẢ TIỀN TRƯỚC.

Bán lẻ mỗi số 0\$20.



Coi bài: « Sự lịch giặc Âu-châu » hay lắm.

Nga-la-tư (Rút-xi), Áo-quốc (Ô-trích), Thổ-nhĩ-kỳ (Tưc-ky), Ý-đại-lợi (I-ta-ly).

NHÀ HÀNG HẬU-GIANG

LES GALERIES DE L'OUEST

KÍNH

Cùng Lục-châu quý khách đặng hay: nay tại tỉnh Cantho có nhiều ông Langsa và Annam chung vốn to lập nên một hàng buôn lớn, lấy hiệu là *Nhà hàng Hậu-Giang*, chữ kêu là: *Hậu-Giang dương hành*, ở tại trước mặt Tòa Cantho.

Chúng tôi lập hàng này là quyết lòng làm nên một cửa « *Tàu-Khẩu* » hậu giang, vì chúng tôi dóm thấy từ thuở nay cuộc thương mại lớn đồn về Cholon và Saigon, thuộc về sông trước. Vì vậy mà các nhà buôn trong mây tỉnh Hậu-giang này phải thất công lên bờ hàng tại Cholon và Saigon, đã xa-xuôi, bất tiện mà lại tốn-kém thêm nhiều. Nay chúng tôi lập hàng tại Cantho trước là hưởng chút ít lợi sau là giúp các nhà buôn nhỏ cho dễ bề thương mại, ấy cũng là cuộc ích lợi chung, mô có ý mua dành bán giựt.

Trong hàng chúng tôi có bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng hóa Tây, Nam, Bắc-kỳ, hàng Bombay, Nhứt-bồn, Caomên, hàng tàu vân vân, vân vân, cho đến đồ khí cụ bằng sắc, xi mon cũng có.

Lần lần chúng tôi sẽ lập tiệm ngành các nơi, như là: Sôctrăng, Sô-déc, Longxuyên, Rạchgiá, Bạcliêu, vân vân.

Giá bán sỉ thì tính y theo Saigon, Cholon; còn bán lẻ cũng nơi.

Xin mời Lục-châu quý-khách và các chủ tiệm buôn thừa lúc rảnh rang đến hàng chúng tôi xem chơi thì đủ rõ.

Nay kính
Hậu-Giang dương hành,

AN HÀ NHỰT BÁO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

MỤC LỤC

1.— Minh chung thuyết lễ.....	LUƠNG-DŨ-THỨC.
2.— Truyện Phan-thanh-Giăng.....	NGUYỄN-DŨ-HOÀI.
3.— Nhơn sanh do mạng.....	NGUYỄN-MINH-CHÂU.
4.— Cẩn-thơ nhơn vật.....	L. Q. C.
5.— Cách trồng năm.....	PHAN-HÀ-THANH.
6.— Thơ tin và điển tin.....	T. V. S.
7.— Trồng lúa dẹt chiếu.....	PHAN-HÀ-THANH.
8.— Sự bất bình.....	NGÔ-ĐỒNG.
9.— Tục ngữ giải nghĩa.....	PHAN-HÀ-THANH.
10.— Truyện Thoại-Hương.....	HUYNH-VÂN-NGÀ.
11.— Duyên tích giặc Âu-châu.....	TRẦN-BŨU-TRẦN.
12.— Thời sự.— Giá bạc, giá lúa.....	P.-H.-T., L.-T.-H., L.-Q.-K.

Minh chung thuyết lễ

BÀI THỨ CHÍN
(Tiếp theo)

Bon bon... bon: Bạn bốn quốc hãy nhẹ cho kỹ, rồi xét lý phải chăng; xin để lòng thương bạn siêng năng, khuyến khích, lấy chỗ ơn, làm chỗ giận; người cổ-già có lời rằng: Tiên-tiến, (tiên tiến ư lễ nhạc) cũng là: Bực thông minh hiển thánh dạy dỗ; người đời nay mây mặt đồng quí thần, còn tâm tánh thì như tiểu tử. Bon bon... bon! Ta đây người đồng xứ, đã sanh ra, nên muốn trọn đạo người; phận con người phải xét cuộc đời, đời thanh trị hay là đời bất loạn; may thanh trị, thì mỗi người đều an lạc, còn như má, gặp loạn thời phải xem xét cho phận mình; xem rảnh dặng giữ thân mình, xét kỹ mà gìn giữ pháp; người mà biết giữ mình đừng bạo tạp, người mà hay gìn giữ

pháp khỏi lãn quân; dặng như vậy nhà an, dặng như vậy, mới là nước trị; bởi vậy cho nên, có câu rằng: « Bang hữu đạo bất phế, bang vô đạo miên ư binh lục » nghĩa; (nước có đạo không hề mình khờ đại, buổi không nhơn, mình cũng khỏi tai nạn); có phải là, làm con người phải tìm chỗ cho an, vậy mới khỏi nóng công sanh của cha mẹ chăng? Bon bon... bon. Ta phân trước đó rằng: Làm mây mặt quí thần là đều dễ, còn tánh tình như tiểu tử thật neu; làm con người phải rằng thân tu, trước tâm chánh, rồi sửa mình theo lễ, (chánh tâm tu thân, khắc kỷ, và phục lễ) người làm mặt quí thần thậm dễ, làm đều hư là làm phước, và kiên cố; có câu rằng: hành ác như băng người làm quấy chẳng khác nào như sa ngã; tánh tiểu tử là bộn làm thái quá, tham làm đều vô lễ và tà giao; cho rằng ngu, là bằng kẻ dui mù, có mặt mũi mắt mây

mà vô dụng; ấy những phe ngu dốt, chẳng rõ đạo mà làm khôn; ngành mặt mày, đua bực thương, sánh chỗ tôn (là: làm mặt quỷ thần), còn tâm tánh xử đời như tiểu bối) là: gian-tham độc-ác, khác-bạc, liêu-mạng, làm-bậy, hèn-hào, ngang-ngược, nói sớ, giỡn dỏ, dâm loạn, hào tạp, vô-lẽ-nghĩa, vân vân... Ấy đó, cho rằng ngu: mới nghe qua, thì đáng giận, và đánh thù, nhưng mà các nghĩa rõ, bạn hữu ôi! xét chí lý, cho ngu đại, cũng còn chưa xứng nghĩa mà. Bon bon... bon.

Bạn hồn quốc ôi! Ta cũng người bôn địa, việc nên hư lợi hại xét lâu; mở miệng phân, là có ý thương nhau khuyên chớ hiểu lầm mà trách thiện; sanh người hãy biết thương-thể diện, lời xưa rằng: Thân thể phát phu; cha mẹ sanh cực khổ lắm ru, người sao nỡ khinh khi thân thể; những người nào vô lễ, là quên phận con người, từ thai bào cho đến mấy năm trời, đến vai rộng lưng dài, sao chẳng tiếc; cuộc ăn ở phải, hay chẳng, sao chẳng biết, vô lễ rồi, thì không biết xét, phải, hay là chẳng? xem ra thiên hạ lẫn lẫn, quên lẽ nghĩa xử cư xem lúc nhúc; ham vinh mà quên nhục, muốn tốt lại ở hèn; tuy là trong đám dân đen, coi có phải là: người khôn nhờ, kẻ đại chịu chăng? Bon, bon... bon. Làm người phải mau thông, mau hiểu, xử đời mới đáng khoẻ, đáng an; nếu không thì tai họa nó buộc ràng, rồi lại cứ đổ thừa cho thời vận. Người vô lễ ưa chen ưa lấn, kẻ rõ nghi thương chịu sức, chịu thua; (xem mà coi cho kỹ) chịu sức thua việc nhỏ mọn, chớ cay chua, vì biết xét giá đời nặng nhẹ đó. Còn như mà ưa chen lấn, gặp nhiều thất lễ, việc nhỏ nhen lắm lúc hóa ra to; làm con người mà không biết sợ, chẳng thêm lo; xem người ấy, là người tiểu tử; làm người không lo, mới ưa dủ, làm người không sợ, mới

ham gây; chẳng kẻ ai là đáng bực thương, phải ngời thấy, không lẽ nghĩa, xem người như không thấy; giả việc mỏng, ước bằng bề mỏng giấy, không vừa lòng, thì sanh sự nặng bằng non; quên công cha mẹ nuôi con, chịu tù tội, miệng là lấn chen hơn, trong một khắc. Như vậy có phải là ngu đại chăng?

Bon bon... bon. Bạn tiểu-tử hãy lắng nghe lời phải, tập lễ nghi cho ra mặt con người, lột lòng ra, chẳng phải như trái chơi, mà để bỏ liêu thân và liêu mạng; người có phước người. sanh sáng láng, nhờ cha mẹ dạy rằng, kẻ vô duyên sanh nghèo khổ lẫn quần, biết sợ hổ, ép mình mà học lễ; cuộc nghèo khó, chưa rằng người hư tệ, nơi sang giàu chẳng phải bực người hiền, rõ đạo người biết lễ là hơn, mất lễ nghĩa sang với hèn cũng như nhau vậy; sanh làm người phải xét xem mới nghe thấy, ở chung trời qua lại mấy mươi năm; gặp phải chẳng biết đếm mấy trăm lần, nếu mà biết quý bỏ, phải làm, là biết lễ; đã sanh vào trần thế, người xưa rằng: «tọa thế vụ, thọ trần ai; người sanh tuy chẳng sống dài, buổi bay lất phất, mấy ai thoát trần; thấy người mê mụi khá lắm, mình chung thuyết lễ dần dần rõ nghe; rõ ràng hơn vật hai phe, phe khôn, phe đại phải dè mới thông; phe người linh tánh sáng lòng, vật sanh tâm tánh không thông bởi trời; làm người phải hiểu thế thời, lễ nghi học tập xử đời mới an, nếu mà tập tánh ngu ngoan, lời cùng cha mẹ, ra dằng chừng khi, ví mà người chẳng nói chi, miệng cười chum chim, người khi nhiều rồi; con em chớ khá thả trôi; cha anh phải dạy, mấy lời lễ nghi; chớ ngồi, lúc dậy, cơn đi, xem sau xét trước biết vì, biết kiên; nếu mà để trẻ tự nhiên, hàng hơn xem thấy con diên hồ mình; cũng là công nhọc đường sanh, người không dạy trẻ, tại mình

Phan-Thanh-Giảng Truyện

(Tiếp theo)

Dân thần trực bút tấu ngay,
Học đời họ Đồng tổ bày lòng trung.

Nhơn lấy cơ trời mưa lụt ngài mới
đưng sớ tâu rằng: Trời mưa lụt lớn
là điềm ám thanh dương suy, xin thánh
thượng sửa mình rông, lo tu đức chánh
bớt nơi hậu đình những bộn tàn phi,
đặng tạ lòng trời cho muôn dân nhờ
phước.

Vua Minh-Mạng coi sớ rồi, nổi giận
quở rằng: khi quá nhưn hồi còn ở
ngôi Hoàn-tử, thì Tân-phi bao nhiêu,
lúc này lên ngôi cửu-ngũ cũng có bấy
nhiều, chớ có thêm đâu mà người dám
dịch chửng tâu quấy.

Tuy là thánh hoàng quở trách thì mặt
dầu chớ cái danh trực thần cùng lời
trung can đã vào cả triều. Vì vậy nên
qua năm Minh-Mạng thứ 10 (1830) ngài
mới được ra quyền nhiếp nhạ Tham-hiệp
tỉnh Nghệ-an là một tỉnh địa linh hơn
kiệt, nhiều nơi thắng cảnh, anh hùng
hào kiệt biết bao. Song nhưn tâm cũng
qui phục không đều khích bán. Rồi kế
ngài phụng chỉ về kinh lảnh Lễ bộ tá
Thị-Lang cùng sung Điện-cát sự vụ.

Kể Thừa-thiên khuyết Phủ-Doãn, ngài
cũng phụng chỉ vừa chức Phủ-Doãn, vừa
Lễ bộ tá Thị-lang sung điện cát vụ cho
đến năm Minh-Mạng thứ 11 (1831). Cái
năm ấy lại có chi dụ khác sai ngài đi
làm Hiệp-Trấn tỉnh Ninh-bình (1)

Còn trong năm 1831, ngài lãnh làm
Hiệp-Trấn tỉnh Quảng-Nam. Lúc ấy tỉnh
Quảng-Nam có giặc mọi dậy lên nhiều
hại nhưn dàu. Đầu đoàn là tên Cao-vân-
Gống cướp phá trên xứ Nguồn-Đền là

bỏ qua; trong trấn ai cũng người ta,
làm siêng trôn đạo, anh chia với đời,
nếu mà cho trẻ thành thời, không câu
lễ nghĩa, chẳng lời dạy rằng; xem rồi
một đám lẫn lẫn, người người vật vật
có ngẩng ở đầu; khuyên người xét
trước nghiệm sau, thương con dạy lễ,
bang đầu mới nên; nếu mà bỏ trẻ linh
đinh, lễ nghi không học, ác mình
không an; anh em hãy xét hệ quang,
đạo người rất trọng tam cương, ngũ
thường; nếu mà bỏ trẻ lương ương,
chung trời nhưn vật lẫn lẫn thấy hoáo.
Bon, bon... bon. Người ta phải rõ cùng
thông, thì người, mới an lòng xử sự;
lễ dạy người cư xử, lễ dạy thế hành
vi; lễ rõ ràng hai chữ phong y, người
biết lễ cùng thông đều an đáng; là vậy
đó. Ví như: người sang, với người
hèn, ngồi chung vắng, sang ở trước,
hèn phải sụp nơi sau; người sang, mà
vô lễ lại quá cao, kêu hèn quở, sao my
dám ngồi đồng đẳng, với ta vậy? Xin
hãy nghe cùng và thông cho hàng; chớ
nấy là: phận kẻ hèn cùng khôn bị người
sang, quở trách chớ lễ nghi; người tiểu
nhơn, nó ưa nói sáo si, còn kẻ độ lượng
thì thừa trình hòa nhá; hèn thừa bấy
đã là, rằng tôi hèn mà vì lễ, tôi phải ngồi,
người bực trên cũng chẳng thất xu
bồi, tôi nhưn trước là tôi biết lễ;
người tuy sang mà còn trẻ, tôi hèn đáng
tuổi cao; chớ đây là chỗ phủ hào, mới
ăn tiết, chớ quá phi nhạ thực; cúi xin
ngài dung thứ, chớ tước và chớ xỉ
phân mình; tước là tước mạng trào
đinh, chớ xỉ là tuổi rưng rưng của
trưởng lão; lễ nhưn vị trong khi
đồng đảo, tôi giữ rành xin ngài xét
dung tình; chuyên sau tôi nguyện giữ
glo, chớ quan trường phải ngồi riêng bộ
váng. — Quan trẻ nếu mà tri lễ, thì vui
cười rằng, đáng học lễ nghi; nếu mà
gặp bực hi kỳ, lại quở lớn rằng: Lão
già nhiều chuyện, thì lão nín; ấy đó,
chữ cùng thông nghĩa kính, xin hãy
xét cho rành.

(Sau sẽ tiếp)

Lương-dù-Thúc

(1) chức Hiệp-Trấn thuở nọ tức là Tuần-
phủ bây giờ.

nơi xa lánh thành. Vậy mà Đức-thánh-Tổ nghị tội cho quan Trấn rằng: Cũng bởi tại quan tỉnh ăn ở làm sao, nên mới sanh rối loạn như thế, nên Triều-dinh cách chức quan Trấn xuống tiền khu hiệu lực, phòng đái công thụ tội: (1) chứ rằng:

Hoạn hải ba đào,
Cải thân giúp nước lao đao mặt dẫu!
Có khi dội nguyệt mang sao,
Chức châu cửa tướng ra vào đường [cheo.]

Khi quan Phan đứng chỉ vào cách ngài, ngài lãnh chỉ lấy năm lay xong rồi, lập tức lột áo mào để tại hoàn cung, rồi thay đồ quân lính, vát khí giải theo đội ngũ hành chinh, có ngộ trận thì đánh đi trước. Các quan tỉnh thấy vậy đều sợ cho ngài những đều bất trắc, nên đồng đến cang ngài xin ở sau quân. Thì ngài trả lời rằng: Tôi ngày vì nước, không chi hơn giữ một lòng trung, hễ trung với nước nhà, thì trên có lệnh triều đình dạy sao phải vâng mạng là luật tự nhiên, dẫu mà triều đình nói mà không cố cũng không dám bỏ qua thay; huống chi có chỉ mạng mà lại dối hay sao? Nếu mình là tôi mà dối với triều đình thì dân sao khỏi dối với mình.

Nói rồi ngài cứ bốn phân theo quân đi đánh giặc cho đến dẹp yên mới về, kể có chiếu triệu ngài về kinh còn đương tòng hiệu lực bá công vụ, chứ cũng chưa cho phục chức.

Một ngày kia đức Thánh-Tổ sai ngài đi coi dân làm cỏ trong nội điện. Nhon lúc có mọc trong thành nội tràng khan, thấy vậy quan Phan có vịnh tức cảnh bốn câu tứ tuyệt như thế này:

(1) Lệ ấy là triều đình định cho có chừng mà rằng các quan tỉnh, dẫu có ăn ở cho công bình, dẫu có bức hiếp dân đến mà sanh rối loạn.

Bản căn liên như loạn vai manh,
Vô lộ hủ triều dĩ kỷ kinh;
Chư nịnh khước hém phi khuất dật;
Khởi dung loạn nhập đế vương dinh.
(Còn nữa)

Bản-giang Nguyễn-dư-Hoài soạn.

Nhon sanh do mạng

(tiếp theo)

Châu-phiên-Tướng ra đến kinh thành Hà-nội rồi mà không biết tên ông, bà con họ của mình, nên tạm ở đậu bạc nơi chùa Bạch-mã mà xin ăn. Một đêm kia trăng thanh gió mát, trời càng khuya thì trong chùa càng yêm liêm như lặn. Phiên-tướng trông ra ngọn cỏ lá cây, thấy trên cành khua nhau có tiếng, dưới đồng nội gió hiu hiu hắc hắc; làm cho kẻ lưu ly đau lòng hoài thổ, người cô quả thấy cảnh thế lương. Châu-phiên-Tướng bước ra dữa sân chùa mà vói rằng: Như mạng này chưa dứt thì trên Nam-Tàu cho gặp một người nuôi thế nào, chứ như không phải chết cho mất thân; vói rồi trở vào nằm queo an giấc. Bèn thấy một diêm chiêm bao như thế này: Thấy một ông mặt mày đoan trang, râu ba chòm, tay cầm siêu đao, xưng là Phạm-ngũ-lão mà nói với Phiên-Tướng rằng: Tướng quân là một vị Võ khúc tinh dân thế, nhưng người nhà tướng công đã lụy thế công khanh, nên tướng quân sơ sanh phải chịu nhiều nỗi gian nan. Còn ông tướng quân là Châu-Đế-dốc bị lấy tội bất thuận với nghĩa thân, nên ông phải chịu hai năm nặng ách. Sau rồi cũng là tướng quân cứu ông tướng quân mới dặng. Nay ta vâng mạng thiên đình xuống mà truyền thọ cho tướng quân. Vậy thì tướng quân lên ngựa này và cầm thương này; nói rồi lấy thương trao tay cho Châu-phiên-Tướng cũng dạy người hầu đem ngựa cho Phiên-Tướng cỡi. Hai người dẫn nhau ra sân chùa dạy múa đao, cỡi ngựa bắn cung; dạy xưng tên đột pháo, qua núi lên đèo. Mười tám môn võ nghệ dạy truyền, đêm nào quá canh đều lại dạy. Phiên-Tướng học ham cho đến ban ngày một mình cũng luyện tập, nhiều khi quên đi xin ăn, cũng may có ông Tru-Trì trong

chùa Bạch-mã là người hảo tâm lại từ thiện thấy mặt Châu-phiên-Tướng thì đã có bụng thương mến. Nên lúc nào cũng vào thành mà hỏi thăm hỏi một ông Châu-Đế-dốc. Hỏi biết ra mới mà chưa có điệp nào gặp gỡ. Nên Phiên-Tướng từ này về Hà-nội đến lúc gặp đức Thượng-đẳng thần Phạm, ngó dạy tập binh thơ vớng bộ thì kể dư 5, 6 tháng rồi mà đều ước nguyện của Phiên-Tướng chưa toại chí. May thay một ngày nguyên tiêu là ngày tại kinh thành hay chơi huê đăng và thưởng xuân lập. Thiên hạ dập dề nào Nam Thanh Nữ Tử đường sá lại qua, ai ai đều nô nức. Quan Đế-dốc họ Châu lúc này mới rồi, xấp ruổi tán thế tương cảnh tiêu diêu thế thăm nên các quan có mời ông cũng không đi chơi.

Ngày ấy Phiên-Tướng cũng tưởng là ngày cơ hội dặng gặp dặng ông mình, nên một mình mang chai mang lư, lấu dẫu chèn dẫu kia kiếm dôm, nào dâm dôm nào chỗ cấm cũng vào.

Còn nữa

Bản-giang Nguyễn-minh-Châu soạn.

Cánthơ nhơn vật

Tỉnh Cánthơ, thuộc trước, vẫn là đất nước của Cao-mên, năm 1669 chúa Nguyễn-minh-Vương đem binh thấu phục, lúc ấy háy còn rừng bụi, triều đình cho dân chim đất lập làng, ở mang theo mé sông mà làm ruộng, còn phía trong thì heo, nai, trâu cạp, choán ở khắp rừng.

Rạch Cánthơ, từ vòm chí ngọn, có bốn làng là: Tân-an, Tân-thành-đông, Tân-nhơn, và Tân-lợi, thuộc về tổng Định-bảo.

Từ vòm rạch Cánthơ, sắp lên tới rạch Bắc-dặng, có năm làng là: Thới-bình, Bình-thủy, Thới-an, Thới-thanh và Thới-hưng, thuộc về tổng Định-thới.

Ngọn Rạch Cái-rừng có một làng, là: Như-lăng, ngọn rạch Ô-môn có hai làng là: Ô-môn và Định-môn, đều là người Cao-mên thuộc về tổng Thới bảo thổ.

Từ vòm Rạch Cánthơ, sắp xuống tới Rạch Cái-Côn, có một làng, là: Đồng-phủ

bên Cù-lao mây, có hai làng, là: Long-hưng, và Hậu-thạch, thuộc về tổng Định-an.

Cộng có bốn tổng, 15 làng, lúc trước tòng huyện Vĩnh-dịnh, Phủ Định-viên, đến sau đặc riêng làm một huyện, là Phong-phủ, thuộc phủ Tuy-biên tòng tỉnh An-giang.

Có hai ông Tri-huyện, nhâm chung một chỗ kêu là: Huyện Đông và Huyện Tây, đồng cai trị việc chánh, vì vậy nên người ngoài Huê, kêu người ở trong Nam-kỳ, là: người hai Huyện, và có một ông liễn đạo, để dạy học trò, diên mấy ông ấy, đều cất trong vòm Rạch Cánthơ, cách chừng 1.500 thước.

Qua năm vua Minh-Mạng, trong Tổng Định-bảo, mới tách làng Tân-thanh, ra làm bốn làng, là: Tân-thanh-đông, Thới-thanh, Thới-bình và Thới-khánh, tách làng Tân-nhơn ra làm ba làng, là: Nhơn-ái, Thới-bình và Thới-loong. Làng Tân-lợi tách ra làm ba làng, là: Tân-lợi, Thới-thanh và Thới-lạc.

Trong tổng Định-thới, tách làng Bình-thủy ra làm hai làng, là: Bình-thủy và Thới-giải, tách làng Thới-an, ra làm ba làng, là: Thới-an, Thới-an-đông, và Thới-bình, tách làng Thới-thạch ra làm ba làng, là: Thới-thạch, Thới-lai, và Thới-luong, tách làng Thới-hưng ra làm hai làng, là: Thới-hưng, và Phú-luong.

Qua năm vua Tự-Đức, ông Nguyễn-tri-Phương, là quan Khâm mạng đại thần, phụng chỉ lập Đồn điền, trong huyện Phong-phủ, là: một Quân hỗn đội kêu là An đông cơ, Đội nhì, và Đội năm, thuộc trong tổng Định-thới, Đội ba, và Đội tư, thuộc trong tổng Định-bảo, cơ Đồn điền này, là: tỉnh vì nông, động thì vì binh. (Lặng thì làm ruộng, động thì làm lính.)

Cũng đời vua Tự-Đức, ông Phạm-hữu-Chánh, là: quan An Sát, tỉnh An-giang, phụng chỉ làm Đồn điền, thiết lập thêm hai tổng nữa là: tổng Định-phong, và tổng Định-thành, thuộc trong rạch Cánthơ, và rạch Bình-thủy, ngọn Cái-đôi, xuống ngọn Mái-dâm.

Qua đến năm Đinh-mão, (1865) thuộc về Đại-pháp cai trị, bên bãi huyện Phong

phủ, lập trường bố tại chợ Cái-răng : ông Lữ làm chánh Tham biện, bên sắp đặt tổng làng lại, bãi Đồn điền, Đới thứ hai, làm làng Thới-thanh-hạ, Đới thứ năm, làm làng Bình-thủy-đông, thuộc về tổng Định-thới, Đới thứ ba làm làng Nhơn-ái-tây, Đới thứ tư làm làng Thường-thanh-đông thuộc về tổng Định-bảo.

Lập trường bố tại chợ Cái-răng, chẳng bao lâu, lại dời ra cất tại vàm Cánh-thor, cũng chẳng bao lâu, sắp nhập qua làm việc tỉnh Sa-đéc, dùng vài năm mới lập trường bố trở về Cánh-thor, nhà nước bên bót tổng Định-phong, sắp mấy làng vô tổng Định-bảo, và tổng Định-an, bót tổng Định-thành, sắp mấy làng vô tổng Định-thới.

Lại sắp tổng An-trường, khi trước thuộc tỉnh Sa-đéc, sắp tổng Bình-lê, khi trước thuộc tỉnh Vĩnh-long, sắp tổng Thành-trị, Toàn-giáo, và Toàn-lê, khi trước đều thuộc về tỉnh Trà-vinh, năm tổng ấy đều lũng sự về tỉnh Cánh-thor.

Sau lại sắp tổng Tuần-lê, vô tổng Bình-lê, và lập thêm hai tổng nữa là : Định-hòa, và Định-phước, các tổng làng từ ấy đến nay, tách ra, sắp lại, lộn xộn nhiều năm kể không, hay xiết.

Ngày nay sắp đặt đã an bài rồi, nội tỉnh Cánh-thor, hiện bày giờ, cộng là 10 tổng, làng. Tổng nào đóng mấy làng, đều đem ra sau đây.

(Sau sẽ tiếp theo)

L. Q. C.

Cách trồng năm

(tiếp theo)

Nếu anh em làm dặng như vậy đã có lợi, mà thêm một món vật thực dùng tư tiện; khi túng đói ăn lấy mà nấu canh ăn cũng khá, hoặc chiên xào với thịt, dùng cũng xong, chẳng hơn đem tiền đi mua năm-mèo, năm-thông của khách, đã tốn tiền mà không phải vật ngon vật quý, việc có làm mới có thấy lợi, chứ nay nói chưa ai tin, e ngày sau việc bán buôn của khách chúng ta choán lấn, thì họ cũng làm như nói đây chẳng sai; Chừng ấy mình có làm thì cũng là sau phúng. Như anh em làm cho nhiều phoi

cho khô, chừng muốn vào thùng lấy rượu trắng mà phun sương rồi phơi lại một nắng; khi ấy mới để vào thùng thiết nhỏ, như thùng đậu-nhận của khách bán đồ. Đây nắp bằng cho kính, để lâu tới năm ba năm, cũng không hư. Muốn cho nhiều lời, trước hết đi kiếm thứ hộp đậu-nhận họ ăn rồi, dặng con nít nó đem lại bán cho mình chừng 1 đồng su một cái, chỗ nào cũng dặng, hoặc ai chịu thầu trừ mà bán thứ hộp, hoặc hộp trái-vải, hoặc hộp sữa bò, người ta ăn mà bỏ thiếu gì, như thế mấy nơi bán bánh nước cà phê (café) dặng họ để dành chừng một năm cũng có dư ngàn muốn hộp, ấy là : Sơ khi khởi đầu có khó một chút, vì là : Vạn sự khởi đầu nan (muốn việc khi sự ban đầu khó). Sau khá rồi năm mười người trồng năm, hùn nhau lại, mua thiết mã làm hộp cũng dễ như chơi. Ấy là đều sơ lược kiếm hộp thì ít tốn tiền nhưng mà phải chuôi rửa cho sạch sẽ vốn khéo dùng dùng thứ hộp sét hộp hư. Sau mình chế tạo ra làm hiệu, làm nhân như của khách vậy, tưởng ai ai cũng phải mua mà dùng, để bán ra ngoại quốc cũng tiện ừa.

Chung.

Mao-linh-Chiêu.

Thơ tin và Diển tín

(tiếp theo)

Tôi thường hay nghe bạn Đồng-ban than văng về sự mất thơ cũng là thơ gởi có gấu đủ cò mà bị phạt. Sự ấy chẳng lạ, thơ mất về tại mấy người coi việc-thơ-làng không cần mẫn đến thơ của dân sự, còn thơ có gấu đủ cò mà bị phạt tại cò ấy bị người ta gởi đi.

Lúc trước chưa có nhà-thơ-làng, thì những thơ gởi về mấy chỗ xa thiên thì rất trễ nải, phần nhiều mất tiêu. Trăm đến Tỉnh lãnh thơ đem về tới làng hoặc gặp hương chức nào giao những thơ ấy cũng dặng. Mấy ông hương-chức thường hay mắc việc khác để dặng thơ lại đó. Nhiều khi quên cho đến cả tuần-lê, cả tháng. May nhớ lại sớm còn sai trạm-làng đem cho chủ-thâu. Chẳng may lâu quá, khi soạn đồ chỉ gặp dặng thì hủy cho rồi việc.

Tới phiên mấy chú trạm-làng, khi gặp điệp phải đi ngã đó mới xách cái thơ đem giao cho chủ-thâu, bằng không có điệp còn để lại nữa.

Té ra nội trong Lục-châu này từ ngày gởi cho tới ngày dặng thơ cũng gần một tháng.

Nhiều khi bị để dặng hoài lâu ngày phải lạt mất. Vì vậy gởi mười cái thơ đến tới người-thâu chừng một cái.

Cũng may kể gần hai năm nay Nhà-nước muốn cho dân Annam dặng tấn phát nên lập cuộc này sửa việc kia mới bày ra nhà-thơ-làng trong các Tỉnh cả Lục-châu, rất tiện cho mọi người.

Nhưng vậy mà sự tệ ngày trước chưa bớt cho mấy, vì các làng có thói quen chẳng cần đến việc thơ-tín, nên chọn mấy người lười thôi, đọc chưa chạy chữ quốc-ngữ để coi việc ấy. Cũng có một hai chỗ mấy thầy-giáo làng chịu lãnh thì khá hơn.

Nhiều khi quan chủ-nhà-thơ bày biểu nhiều việc tiện, chẳng hề mấy chú coi việc thơ-làng chịu lãnh theo.

Té ra gần trót hai năm, bị thói cũ chẳng chữa nên việc thơ-tín cho con nhà nước Annam ta cũng còn phải bị trễ nải.

Tôi xin nhắc cho mấy chú rõ ràng : "Mấy chú lãnh việc thơ-làng phải phát tờ, trát, thơ từ cho nhậm lệ. Dấu cho thơ của ai cũng vậy; chứ chẳng phải mấy chú lo việc thơ cho mấy thầy Cai, Phó-tổng và Ban-biện cùng hương chức trong làng mà thôi đâu.

Còn như sự bán cò, mấy chú than trong làng ít ai gởi thơ, cò bán không chạy. Vì tại sao vậy? Ấy là tại mấy chú chẳng rao cho thiên hạ biết, hay là tại mấy chú không vui lòng khi người ta đến mua.

Vậy thì kể từ nay về sau, xin mấy chú hãy cần mẫn thêm chút ít.

Tuy việc nhỏ mọn, song rất tiện cho bạn Đồng-ban, ta cũng nên lo lắng.

(Sau sẽ tiếp)

T. v. S.

Trồng lát dẹt chiều

Công cuộc trồng lát để mà dẹt chiều. làm không cực cho mấy mà lợi to, nhưng mà tùy nghi theo cuộc đất, trồng một công lát bán rồi tính sanh lại thì tiền bằng mười công lúa, trồng lát một năm bán hai kỳ, chỗ nào đất tốt từ khi trồng đến khi lát xấu cỏi phải trồng lại, thì hai ba năm mới trồng một lần, mà mỗi năm dặng hai lần bán, việc trồng dẹt hơn làm ruộng. Cuộc đất dâm nhò rồi đem lát trồng từ buổi cho có hàng cũng như cấy lúa vậy, trồng rồi, lát lên cao đến kỳ thì phát, mà bán còn gốc nó mọc lại cũng tốt, khỏi làm cỏ, song khi cuộc đất mà trồng phải làm cho sạch gốc cây gốc cỏ. Lát nó ưa theo chỗ đất gần dựa mé sông, có nước lên nước xuống, chứ trồng giữa đồng, trong ruộng không dặng, hoặc trồng theo cồn nổi, cù lao thì bấp bênh mà chỗ nào trảng nắng thì lát lại thấp cây còn chỗ có cây che thường có bóng mát thì nó cao, mà tốt. Theo chỗ trồng dặng tốt, như thế tỉnh Cánh-thor, từ chợ Cái-răng, theo mé sông Cánh-thor mà thẳng vô cho khỏi Cầu-nhiệm, hai bên mé sông mấy chỗ đất bồi thì trồng nó chịu lãnh.

Chớ chi anh em đừng chê nghề nhỏ mọn, đồ mé dâm, cóc kèn, môn nước, nga, sậy mọc cũng vô ích mà thêm rậm rạp khó coi, để đó không dùng không lợi làm gì? Vậy lúc làm ruộng hoàn thành lời thặng 10 ở không thì không tiền, muốn dư gia thì phát cuộc đất ấy mà trồng lát, thứ giống lát để mua mà! Trồng rồi bán dặng tiền, mới thấy đất sanh vàng; trước là thờ lợi sau là dặng sạch sẽ đồ huê trước ít tập vào, thì người cũng ít hay đau ốm mà lại có bạc nữa. Trồng dặng rồi mình muốn dẹt chiều mà bán cũng dặng, không thì bán cho họ mua, người ta mua lát thiếu gì. Như Rạch-giá, Cà-mau, người ta trồng lát, dẹt chiều bán lấy bạc ngàn. Còn mình bỏ đất ở không lấy làm dâm tiết.

Như có làm ruộng lại trồng dặng lát, ruộng trồng lát tốt, cũng như Cánh-thor thêm hoa (trên gấm mà thêm bông) quý biết chừng nào? Còn rồi có thất mùa, thì bán ít công lát cũng khỏi

lo thiếu thốn, dài theo mé sông nhằm chỗ mấy nhà hào phú, người ta chẳng cần trông, thì mình bồi mà mướn, trông một lần mà bán hoài, nó nhảy con ra đem trông cho khác nữa. Một công lát theo bực thường bán một kỳ lấy bực trung cũng đáng ba bốn chục đồng.

Còn mái dầm ô-rô, nga lau, chuối nước nó choán thì có tiền gạo gì mà lại coi cảnh ra sấm huất.

Miếng nào theo mé sông có bãi bồi trống lát tra lăm, chẳng những là sông Cẩn-thơ mới trông đáng.

Song các nơi cũng có thấy người ta trông, duy có theo Cẩn-thơ chưa ai làm nghề ấy. Cứ ruộng với vườn, rồi mùa thì ở không lấy làm uống. Thiệt là: Phàm lí vô ích, duy cần hữu công. (Phàm chơi bởi chẳng ích, bởi siêng mới có công)

Vậy xin anh em hãy làm thử mới biết sự tuy nhỏ, lẽ làm mới nên lớn đáng. Như nhâm cuộc mình ở có bãi bồi cũng nên trông cùng là kẻ cận bên mình, mướn mà trông khỏi thất công đi mướn nơi xa, cũng là như cũ lương tiền. (Một việc sanh hai) Ấy là: theo ý ngu của tôi tưởng bỏ đất không vô ích, đâu bán chẳng mấy đồng, cũng có mà xài xin anh em chờ bỏ qua tiết lăm.

Phan-hà-Thanh.

Thấy một sự bất bình.

Ngày 22 Mars, 1918.

Trời vừa chiều mát, ước có 5 giờ, tôi rảo bước dạo chơi ra đường hóng mát, thấy nước đá lớn đầy, ghe xuống qua lại: tôi mới đi thẳng xuống cầu mát mà ngồi coi chơi cho tiêu khiển.

Thiệt là:

Sóng xao lấp nhấp bèo khoe cánh,

Nước chảy lơ lơ cá giỡn vì.

Đang ngồi mà xem xảy đâu có một chiếc xuống ở trong bơi ra, một ông già tuổi trên bảy mươi đầu tóc trắng hồng, râu

đều bạc phều. Bơi lái, và một thằng bé ngồi trước mũi. Bơi vừa ngang qua cầu, ông lão gác dầm lên xuống, thả trôi, day lên mà bồi tôi rằng: Nước này chừng nào rộng a cậu hả!

—Tôi thưa rằng, chừng lối 6 giờ ngoài;

—Ông lại hỏi: đây đi ra chợ kiếp klông?

Tôi thưa: Nước này đi dư dặc, sao ông không ghé lại mà nghỉ tay, chờ nước ròng sẽ đi, bữa nay cũng có trăng mà.

Ông nói thôi để thuyền thả trôi, tới đâu hay đó. Xảy có một chiếc xuống ở ngoài bơi vô cách chừng 4, 5 thước tây. Vòng hết lên mà rằng: « Ông già kia sao để xuống day ngang day dọc vậy hử, muốn dụng sao tôi cho một cái ». — Ông lão lật đặt tay thì thọc dầm xuống mà hoát cái xuống lại miệng thì nói rằng: tôi mắc nói chuyện với cậu em trên cầu nên không thấy.

Người ấy lại càng ó lên nữa mà rằng: « Muốn nói chuyện thì đậu lại, chớ nói chuyện rồi thả linh đình vậy sao ». Tôi xem kỹ lại người ấy trạc chừng 30 tuổi. Mày quăm, da đen, tướng tá hăm hừ, nói năng rón ràng, tôi liền dừ rằng: thôi mà chú, xuống dầm dụng thì thôi, lại một cái sông mình mòng, hết chỗ đi sao, mà nói cho nhiều tiếng, và ông cũng già cả mà, nói mới bấy nhiêu xuống nó đã bơi trót. Tôi ngó lại xuống ông lão thì ông cũng dầm qua đôi mà bơi ra tới ngồi cạnh ghềnh, nghĩ càng bất bình cho việc có một chiếc, mà thằng nó dành buồn tiếng chẳng vì, vậy chớ hoát qua bên này, cạy qua bên kia mà tránh cái xuống ông già đó lại mất công là bao nhiêu đó sao? Ý cái người gì mà lỗ mắng, mở miệng ra nói chẳng chừa cặn, dường như dúi dục mà chằm óuốc mồm, ước lẽ nó thấy xuống ông già mau mau bơi tránh, chớ có đâu mà rầy mà ra với người trưởng thượng.

À hèn chi ông Lương-dữ-thức mình chung thủy lẽ, người dường này sao chẳng ghé mác mà xem sự hờn nghĩ sao lại chẳng thêm, đều vô lẽ lại còn mong mồi. Máng-ngồi nghĩ vưng ở chen núi, đứng dậy lên lấy giấy viết ra, biên ra đây cho chư vị khán-quan coi có phải là bất bình cho chăng.

Ngô-Đổng.

Tục ngữ giải nghĩa

1° LẬT ĐẶT NHƯ MA VẬT ÔNG VẢI.

Nghĩa là: LẬT ĐẶT NHƯ XA TRẬT ỚNG VẢI. Cái xa kéo vải thì có những ống chỉ, tục kêu là ống vải. Như xa mà trật ống vải, thì chỉ đứt rồi đi cho nên hễ mà xa trật phải lật đặt mau mau sửa lại. Bởi vậy mới có lời ví như thế, song lời ví lâu đời, nghe không rõ mà nói quàn xiên là MA VẬT ÔNG VẢI. Chớ ma ở đâu? mà vật ống vải? ống vải là ống gì? Nên nói xa trật ống vải mới phải.

2° ẮN THÌ SỐNG BỔNG THÌ THẤT NGHĨA là: ẮN THÌ ĐẲNG SỐNG, LÀM NÚNG THÌ THẤT. Lời ví này như người lớn mà rầy la kẻ nhỏ, như con cái đau ốm, cha mẹ ép ăn, hoặc đưa hay hơn mắc, cho nên giận mà nói: Ăn thì Sống, Núng thì thất, vì người nghe không rõ cũng bắt chước nói theo, lại nói cấp lỉnh cho rồi, nên lâu thành tục ra không nhằm nghĩa là vậy.

3° BÙ CÔNG. Như thế mấy người mua bán chuối buồng, hễ buồng (quây) nào không đủ 5 nải thì nói phải bù công. Nghe nói thì hiểu với nhau, chớ nói bù công không nhằm. Như Bù cho là thêm còn công là gì? Còn họ chơi bài cáo hễ không núc lễ cũng là Bù, vậy thì tiếng bù xa nhau lắm.

Ấy là: BỘI CÔNG mới phải, vì Bội là bằng hai, Công là nhập lại vậy nói Bội-Công là nhập bằng hai. Bởi tiếng nói Bội Công, thì khó nghe cho nên hễ ai có nói thì cứ nói là Bù-công, rồi do lần lần thành tục mà hiểu, chớ thiệt là, nói như vậy sai xa.

Phan-hà-Thanh.

Truyện Thoại-Hương (tiếp theo)

Quan Tổng-dốc hay chuyện của Thoại-Hương như vậy, nên không sợ tên lái buôn. Sai người tới nói với và rằng: chớ khá đeo đuổi theo Thoại-Hương, sao sao cũng để cho ông cưới đám về làm hầu thiếp. Tên lái nghe nói thì rất tiếc, ban đầu có bộ bán-dùn. Sau thấy quan Tổng-dốc muốn nói hành hung, và sợ họ nên không dám cang trở. Quan Tổng-dốc

thấy vậy máng hờn-bỏ, đem kiệu phu đến rước Thoại-Hương. Hương khóc mà than rằng: « Thăm thay cho cái má hương, bị căn dày kiếp đoạ chi đây? Con tao ghét ghen chi tôi vậy? Lắm cho lần, cho lóc, ch... ngáo, cho ngợ, cho vậy, cho bừa đến thế! Đả dâm bảm quan lớn, nay quan lớn đem lòng hạ cố, cũng là may cho số phận này. Đây các má được dựa cội bá cũng là may. Song e cho bà lớn ở nhà không dạ dung cho kẻ dưới. Rồi đây người dày đoạ thân tôi tức tưởi, trước hàm sư tử nạp mạng đáng la. »

Quan Tổng-dốc đáp rằng: « Xin nàng đừng tính thiệt lo xa. Muốn việc gì cũng ở nơi ta, trong gia đạo ta xử hòa hết thấy. Xin nàng chớ nghĩ-nan ái-ngại, ta thấy nàng đau-dải khá thương. Chẳng qua là: muốn dắc lên cho khỏi tai ương, kéo để vậy uống tràong thực nữ.

Hương nghe mấy lời phân tự sự, nhấm ông này không phải là người sợ sư-tử Hà-dông.

Nghĩ lại mình nay đương buổi long-dông, chỉ bằng kiếm chốn an thân gối phận. Vì dẫu vợ lớn có đem lòng ghen giận, ta ở cho mềm mỏng rất chịu lớn. Ba mươi đời đờn bà ai dễ chịu chồng chung. Nhưng mà ta bây giờ như cá chậu chim lồng, lui tới liên bay đã khó nổi. Phải nhắm mắt đưa chơn theo máy tạo. Cũng muốn thác cho rồi, nhưng mà thác rồi biết cha mẹ thế nào. Cbi bằng theo ông này mà tỏ nỗi âm hao, sau người cũng đưa về thăm cha mẹ. » Nghĩ như vậy rồi day lại nói với quan Tổng-dốc rằng:

« Cám ơn Ngài có lòng thương đến, biết ngày nào ăn trả nghĩa đến. Tôi nguyện theo phục sự bá trên, uổ đáp chút công ơn chiếu cố. Đây tôi xin Ngài cho tôi một việc: là trước khi theo Ngài tôi phải từ biệt anh lái buôn. Tuy là va có ý cùng tôi kết nghĩa keo sơn, song xin quan lớn mưa đừng ghen giận. Cũng nhờ va tôi mới ấm no tới nay đáng, nay có đi phải từ giả mới phải đạo làm người. » Quan Tổng-dốc nghe lời nói có nghĩa thì chuôm chim cười, cho phép Thoại-Hương vào từ biệt.

(Vị đoạn)

Huỳnh-văn-Ngà, Travinh.

Sự tích giặc Âu-châu

N° 9 (Les causes de la guerre d'Europe)

Bởi vậy cho nên trong ngày 30 Juin tình cảnh Âu-châu như vậy: Trong các sự việc coi bề ngoài thì rất yên tĩnh, chẳng thấy nổi dậy chi khích báng không có thấy động việc gì.

Duy có một đám báo Xet-bi và báo Nga tranh luận thù khích với báo Ô-trích và báo A-lê-măn, và bởi vì bá tánh ó rẻ thù khích, đập đánh dân Xet-bi, nên Chánh-phủ Ô-trích mới lấy quân pháp mà trị dân trong xứ Bốt-ni-Het-xê-gô-huy-nh. Có một vài đám A-lê-măn cũng ra tay thù khích.

Dòm lại chơn trời thì chưa phải đến kịch gì mấy. Và lại có lẽ nhờ tình hòa thuận thuận hậu của Hoàng-đế Nga-quốc mà cuộc này sẽ tính êm được, hoặc là khỏi lan tràn ra cả Âu-châu.

Ngày 1^{er} JUILLET. — Người nào đi du lịch mà chẳng hay cuộc thí Hoàng-Thái-Tử, nếu vào thành Xê-ra-rô-huô trong ngày 1^{er} JUILLET thì sẽ lấy làm lạ, là thấy nhà cửa, phố xá tang tành đường như bá tánh bị ăn cướp phá thành, hay là bị một trận bão to gì vậy.

Không có tiệm của dân Xet-bi nào, nhà cửa dân Xet-bi nào mà không bị đập phá. Bàn, ghế, tủ, ván cùng đồ gia dịch trong nhà đã bị quăng vãi ra đường, đập bể nát như tương.

Thậm chí đến nhà trường hàng bạc và Đại-mẫu bang của dân Xet-bi cũng bị đập phá.

Có một cái nhà in của dân Xet-bi họ vô mở máy từ món mà quăng ra đường.

Nhà hội của dân Xet-bi tan tành chẳng còn một món chi lành lẽ. Trên tầng thứ nhì bàn ghế đáng giá hai muôn quan tiền đều bay xuống sàn, bể nát, cái cào còn lành, thì bá tánh áp lại đập tan nát không chừa.

Trước nhà thợ-may dân Xet-bi kia, đơn-bà áp vô hốt vài đáng giá năm ngàn quan tiền mà xé, có binh lính đứng vòng canh giữ thấy mà không đi hơi, dường như đứng đó mà phủ họ sắp làm loạn.

Nếu người đi du lịch ấy mà đi kiểm nhà hàng hiệu Âu-châu, thì sẽ gặp một đồng đồ bề mà thôi, chả còn thấy nhà hàng nguy nga đẹp đẽ ấy nữa.

Trong ngày mồng 1 mồng 2 mồng 3 và mồng 4 JUILLET tại kinh đô Vê-nô, tại tỉnh thành A-ga-ram, thành Xê-ra-rô-huô có nhiều chuyện rợn rợn thái thậm, thiên hạ la ó nức nức: HAY HUY GIẾT XET-BI; HAY HUY GIẾT QUÂN SÁT NHƠN! HAY HUY GIẾT KINH-ĐO BÊ-CA-RÁT! HAY HUY GIẾT VUA VÊ-RÔ!

Các báo mà xúi giục dân làm quấy như vậy thì nay cũng nên tự đắc, vì thiên hạ đã nghe theo sự bầm dọa thù khích ấy, vừa lòng đẹp dạ phe A-lê-măn.

Và lại Chánh-phủ cũng không phải ngồi điềm nhiên: Tại Xê-ra-rô-huô có lính troa mấy cái nhà hội của dân Xet-bi phải đóng cửa lại. Sở tuần canh ép hội của dân Xet-bi hiệu là OMLADINA phải đem sổ biên tên mấy người hội mà nạp. Và lại cả tỉnh Bốt-ni-Het-xê-gô-huy-nh đều bị chánh phủ lấy quân pháp mà trị. Có hai trăm dân Xet-bi bị đuổi ra khỏi Bốt-ni-Het-xê-gô-huy-nh và sáu mươi bốn tên dân Di-ganh bị dẫn ra cương giới.

Tại kinh đô Vê-nô thiên hạ áp đến bao vây binh quan thương-tướng quân RA-ĐÊT-KI mà ó rẻ, người ta nói rằng họ có ý khích thù với Y-TA-LI, vì thuở sanh tiền quan Thương-tướng quân này đã thắng được vua Sét-Anh-le trong năm 1849, tại Nô-hoa xứ Y-TA-LI.

Có nhiều người đọc bài diễn thuyết mà luận rằng: Phải quyết hưng binh gia phạt dân tộc Xi-lao ở hướng nam (là Xet-bi).

Các báo Nga lên tiếng ăn thua phần đối với các báo Ô-trích và A-lê-măn, coi thế chẳng lành.

Tại kinh đô Nga quốc, nhựt trình Nô-hoa WÔ-SY-A đáp từ lại với một cái nhựt trình A-lê-măn kia như vậy: nhựt trình ở kinh đô BÊT-LANH có ý nói rằng: NGA-LA-TU khêu khích, luận cách như vậy thì các báo A-lê-măn có lẽ nào trông hòa nhá với lân bang là NGA-LA-TU chăng?

Có nhựt trình kia luận rằng: « Nay đúng ngày giờ phải trừ tuyệt cái thói cáo người vô tội hệ động dao động thốt thì cứ nghĩ cho Xet-bi làm quấy, bởi vì thấy

Xet-bi càng ngày càng hưng vượng có thể cự đương... »

Có một cái nhựt trình khác ở kinh-đô Nga-quốc lại luận thêm như vậy: « Chẳng phải xứ Xet-bi phải liên can vào cuộc hạ sát Hoàng Thái tử mà chánh là tội những kẻ xúi giục Ô-trích ngịch thù với Xet-bi tại tỉnh Bốt-ni-Het-xê-gô-huy-nh. Không phe nhiệt thành ái quốc nào mà phá nổi lời luận chánh lý này. » Trong bài trên đây nói « Kẻ nào xúi giục » ấy là có ý chỉ rõ phe A-lê-măn-lộc nhứt-thống và phe vô-biến mà Hoàng Thái-Tử Phấn-xoa Phê-ti-năng làm đầu. — Còn nhựt-trình Xet-bi thì ngịch luận hẳn hoi với nhựt-trình Ô-trích, mà nhựt-trình Ô-trích Hồng-gà-ri thì cứ việc cáo Xet-bi hoài ;

(Sau sẽ tiếp theo.)

Trần-bửu-Trần, lược dịch.

Thời sự

Giá bạc

Kho bạc nhà nước 4 f 10
Hàng Đông-Dương 4 12

Giá lúa

Từ 2\$05 cho đến 2\$10 một tạ, tùy theo thứ lúa.

QUAN TOÀN-QUYỀN ALBERT SAR-RAUT NGƯ GIA RA HUẾ. — Quan Toàn-quyền đã đến tại Huế hôm buổi chiều thứ bảy này. Có mặt Quan Khâm-Sứ bảo hộ Charles. Quan lãnh binh Lombard, Quan Khâm-sứ bảo hộ Bắc-kỳ Saint-Chaffray, và các Quan Thương-Thor tại Trào Huế, đều đích thân mà hầu đón rước ngài.

Qua buổi ban mai ngày chúa nhựt Quan Toàn-Quyền thân chinh cùng Quan lãnh binh và nhị vị Khâm-Sứ bảo hộ Trung-kỳ và Bắc-kỳ đi diễn thuyết cùng viên khấp nơi. Kế buổi chiều ngày ấy Quan đại thần Albert-Sarraut gia lâm thẳng vào đến Vua. Kế tối đêm ấy ngài dự cuộc lễ tế (Nam Giao) cùng Đức Hoàng đế Khải-Định.

Đến sáng bữa thứ hai ngài đến công luận cùng Quan Khâm Sứ Charles các việc đại khái tạo tác sẽ mở thêm nơi đến Huế nhứt là làm mới đường cho xe hơi chạy băng ngang qua Đèo phải cho hườn tất trong tháng JUILLET đến đây. Kế ngài ra mặt các Quan Đại-tháo An-nam tại Huế. Xong tất các cuộc rồi ngài đi đường bộ trở lại Hà-nội.

TRỐN CHỒNG. — Làng Mỹ-Thuận. Lúc tháng ba Annam năm 1917. Có Thị B... là gái có chồng, danh giức nghĩa tào khương, nên lửa lúc chồng của bà là tên S... đi khỏi, mới toan bề tom góp y phục vòng vàng, dờn bước, lánh thân, tiếm nơi khác mà nương dựa. Khi chồng vắng hay, liền đàn tờ có làm bằng. Bởi vậy qua đến ngày 24 Mars này tên Bùi v. Ng... là cha chồng của Thị B... đi hờ cơ gặp được Thị B... tại nhà người anh tên T... Lúc ấy tên Ng... đòi bắt thì có tên Bê ra ngăn cản cầm dao rước chém tên Ng... Bê khi tri hô lên làng đến ná tróc nội vụ, thì mới hay rằng Thị B... từ ngày trốn chồng đến nay kết niệm phu phụ với tên Bê, nên tên này sợ mất vợ mới ra làm dữ hé!!

ĂN TRỘM HAY LÀ TRAI GÁI. — Làng Nhơn-ái. Đêm 21 rạng mặt 22 Mars 1918, lúc 10 giờ khuya, có tên H. v. Tr... đến rình nhà của chệt Th... đi khỏi đồ vợ là Thị C... và mẹ vợ là Thị M... giữ nhà. Trong lúc ấy thình lình Thị M... ra hè tiểu gặp cậu Tr... đang lom khom rình nhà, Thị ấy bèn tri hô lên bàn cận đèn ứng tiếp bắt được tên Tr... giải đến làng, bằng khai rằng: Vì hen hò, nên đến trai gái với Thị C..., chớ nào phải đến mà ăn trộm, còn Thị C... lại khai rằng: Hàng là gái có chồng, chớ hề trai gái với tên Tr... bao giờ. Làng giải nội vụ đều tòa tha, vì xét vô bằng cứ.

HƯƠNG CHỨC LÀNG ẤU ĐÀ. — Làng Tân-phong. Ngày 22 Mars 1918. Có tên Hương thân Tr. v. Th... đi ăn đồ về ngan nhà Hương chánh Q... lúc 12 giờ trưa. Thình lình nội nhà Hương chánh Q... ập ra kéo chú Hương thân vào nhà ấu đã rất trọng bịnh. Khi ấy hai bên bàn

cần đều nổi mỗ lên, kể Hương chức làng đến nơi, thấy Hương Thần Th... bình-nặng, liền dạy chó đến nhà thương Cantho. Việc này xảy ra đây cũng vì thù khích nhau lúc tiền nhưt. Nên nay mới ra cơ sự. Việc này tòa còn đang tra vấn.

HÒA HOẠN VÔ CỐ.—Làng Thới-bình. Đêm 28 Mars, lúc 12 giờ khuya, tại sở Thùng có chất một đồng rơm vườn vức 10 thước Langsa, thỉnh linh phát cháy. Nhờ có bản cậu hay xúm nhau cứu chữa, phải chi không ai hay thì đã luyên luy đến Sở Thùng rồi. Chữa rồi vì tại cơ làm sao, mà đồng rơm ấy phát cháy!!!

CÓ AI MÀ THÒ TAY MẶT ĐẶT TAY TRÁI VÀO ĐÂY MÀ LẤY.—Ngày 27 Mars có tên Danh El ở Chaudoc đến tại Cantho lối 6 giờ chiều rồi thẳng bước lại nhà thấy Ba Sim ở đường Perception, có ý thăm Thấy Ba là thân-bằng, ở đó mà tạm dùng một bữa cơm và ngủ đờ một đêm, chờ sáng có đi về Trahang mà lo việc buôn bán thuốc rê.

Khi mới lại đến nhà thấy Ba thì có Nguyễn-v: D... là boy chạy ra tiếp rước Danh El một cách rất khiêm nhường, gọi đồ thì xách vào nhà cất xong xuôi rồi thì kể trà nước bưng ra cho chủ thết đãi, một lúc kể tới bữa cơm; boy biết ý chủ nên cũng lật đặt dọn bàn bưng cơm ra mà đãi khách luôn. Bữa ăn xong rồi thì Danh El có ý nực nên cởi cái áo paletot mỏng đó bước ra ngoài mà hóng mát. Một chập trở vô thì thấy cái hộp (portefeuille) của mình nằm dưới gạch, liền lượm mở ra coi, ô hỡi hai tấm giấy ngân đã bay đâu mất. Danh El liền cho thấy Ba hay thì hai người đồng nghị cho D... là vì có một mình nó trong nhà mà thôi. Thấy Ba uổng giận kêu D... ơ D... hỏi mà chẳng dè nó đã cùc mất. Túng, Danh El phải đi thưa với linh tuấn xin bắt.

Cha chả là gian hùng, Nguyễn-v: D... giấm chung vào chùa Ông là chỗ đứng; đường chánh chánh mà trốn chớ!!! Bởi vậy cho nên sáng ra bị cò hồn, tá hữu đáp óc xỏ ra khỏi cửa chùa giao lại cho Bep Quới giấm dấu về bắt Ông Cò hỏi thì

D... khai rằng có lấy có hai cái mà thời còn bao nhiêu thì quí mà gì nó mượn chớ tôi không biết! Tức thì tờ bầm theo miệng giải tước qua Tòa.

KIEU NỬA THỜI.—Đêm 26 Mars, lối 9 giờ tên Nguyễn-văn-X... đi xe máy kiêu từ trước cửa Tòa chạy xuống rạp hát Casino. Đi nhiều kiêu cũng hay, nào là chạy buông tay, đứng một bên pedale, gát hai chơn lên guidon, vắn vắn; người đi đường thấy vậy đều vạt ra hai bên, X... càng đắc chí, nên vòng thứ nhì X... bắt từ đường Boulevard-Saintenoy chạy tước xuống rạp hát, hai tay khoanh lại, hai chưng đạp thiết mạnh mà lấy trớn còn miệng thì el el lia lia. Mỗi người đều ngó theo sợ cho anh ta bị rớt ro mà thật chẳng khỏi, chạy vừa đến trước cửa Casino thì cái xe sao lại cứ đâm sầm vào đám người ta đứng, X... hoàn hồn, phẩn trớn xe chạy mạnh, phẩn bị đèn sáng chóia con mắt, coi thể tránh không kịp nên lật đặt sục lùi nhảy xuống đất, bỏ cái xe cho mặt sứt nó kiêu một miết! Thấy vậy người ta nhảy lên lễ đường rào, còn có một mình chết T... bị gánh lục-táo-xá nên rẽ đi không kịp bị trớn xe chạy đến xàng xàng trên hai thùng; nhào lạng đổ linh lạng cùng đường; thiên hạ đến cười rộ. Chết T... liền chạy lại nằm áo tên X... mà nói rằng: «Ný kiêu làm vậy thì lỗ vốn chết cha tôi còn gì? lượm li cái lấy động lớn quá chừng mà lại không chạy lên chèn thùng của ngộ mà chạy, hay là lại không cho ngộ bán chỗ này thì lại nói chớ, sao mà làm lạ vậy»!!!

Cái lấy một hồi kể linh tuấn lại thì chết T... thừa biên bắt đem lên xin ông Cò xử. Tên X... biết nước lồi nên nói với chết T... biên của ný giá đáng bầy nhiều ngộ thường phước cho, chớ cần lên ông Cò làm chi. Chết T... gặt đầu hai cái rồi sẽ tay ra tìn một hồi rồi nói: «Một lòng.....chiam»

Tên X... liền móc túi đưa tiền cho chết T... rồi cũng thót lên xe máy kiêu tước về nhà còn chết T... thì cười chuôm chín lấy đòn, gánh thùng không về và nói: «Hài bán như ngộ làm vậy mới man chớ mà còn khi cũng lời hơn là mắc công dao tới khuya công vậy mà lại một hơn!!!

DIỆP THƯỢNG TÍNH TẠI TRÀO HUẾ.

Mới hay tính lành rằng: Đức hoàng-Đế Khải-Định đã định chọn Hoàng Hậu. Bà này là con gái của Quan Học-bộ bộ thượng thư tại trào. Bà đến thông suốt chữ và tiếng langsa lại dung nhan yêu diêu, thuần hậu phượng phi lại trọn bề thông minh trí tuệ, và cảm kỳ thi họa. Rất đáng một vị Quốc Mẫu của nước dân khắp cả.

TÍNH MỚI.—Đã có tờ châu tri đề ngày 12 Mars 1918 của Quan Khâm Sứ báo hộ xứ Cao Mên ở tại Nam-vang, truyền rao lại cho các quan Chủ tỉnh ở trong Nam-Kỳ rằng Phàm như các sắc nhưn dân ở lục châu muốn đến llob thành Nam-vang, trong lúc này, hoặc làm ăn, hoặc thăm bà con, hoặc du lịch, thì trước phải đến trình diện nơi Quan Thấy thuốc số tại, nơi tỉnh mlob trú ngụ, mà xin trông trái, và chít thuốc trừ bịnh dịch hạch) gọi là injection anti-pestoux. Bởi vậy những kẻ nào trước khi nhập vào xứ Nam-vang thì phải trình ra hai tờ giấy của Quan thấy, chứng rằng: mình đã có trông trái và chít thuốc kỳ bịnh hiểm nghèo ấy, có ít nữa là trong 6 tháng nay. Ấy vậy sự quan lĩnh này, cũng là một đũa rất hữu ích của nhưn dân, vì nhà nước muốn cho ta tránh khỏi làm bịnh truyền nhiễm khôn khổ ấy, nhưt là bịnh dịch hạch, ôi là bịnh trái giống (lục kêu là lên bông) nó đã làm cho người làm hại rất nhiều, cho nên Quan Khâm Sứ Nam-vang có ý muốn trừ tuyệt những bịnh ấy vào truyền nhiễm nơi các xứ của ngài báo hộ. Đó là đều hữu ích cho chúng ta cũng nên vưng lấy. Trước là bảo đường cho thân thể ta khỏi sự hiểm nghèo. Sau nữa ta khỏi bị sự ngăn trở, trước khi ta muốn nhập vào tỉnh thành Nam-vang.

Vậy xin khuyên chư quí vị có muốn đến xứ Nam-vang, thì là chít cho tiền hơn là vưng y theo quan lĩnh này. Rất tiện dể cho chúng ta mọi việc.

ĂN TỬ.—Đã có lời nghị định của Quan chủ Soái Nam-kỳ số 37 đề ngày 6 Mars 1918 đã ban ơn riêng, kể từ ngày 1^{er} Janvier 1918 về sau, chư vị học

sanh trong các nhà trường bả nghệ, đã được chuẩn miêng thuế thân.

Vậy chúng ta lấy làm hữu hạnh mà đợi ơn sâu của Quan chủ Soái Nam-kỳ có lòng khoan nhưn, thuận hậu, đáng kính đáng mến, mà ban ơn riêng này cho quí vị Học sanh trường ấy, Rất nên phải lý.

CHẾT VÔ CỐ VÌ CHƠI RĂNG MẮT.

Làng Mỹ-thuận. Ngày 13 Mars, lúc 2 giờ chiều, có hai vợ chồng tên Nguyễn-văn-Lệ đi làm ruộng, để 2 đứa con nhỏ lại coi nhà, một đứa lớn được 6 tuổi ở nhà giữ em nó là Thị-Kiến nên 3 tuổi, nó để em nó là Thị-Kiến ngậm trái chanh non chơi. Rồi nước nước vô mắt cò mà chết. Đến lúc hai vợ chồng tên Lệ về mới hay tri hồ lèn. Làng-đền khấn xét tử thi; thì cũng quả nó nước trái chanh mắt cò mà chết. Bó quả ti ạt là chết oan vô cố!!!

SANG ĐẠT CỦA ÔNG THẦN HOÀNG.

Làng Mỹ-Khánh. Đêm 29 Mars, tại dinh làng có cúng lễ cầu an. Quan giàu tế thừa dịp trả tròn vào chọt 5 cái ghế Thonet. Cách hai bữa sau, làng cho người mật thám mới tri ra mới tại nhà tên Ng: v. T...Vay khi bắt tên này thì va khai rằng: mua 5 cái ghế ấy lại của tên Phó hương quán G... giá bạc 6\$00.

Làng lập tức ra lĩnh bắt tên G... đem đến tại nhà Công Sở là 2 giờ khuya. Lúc ghé đầu tại cầu bến; thì tên Thường xuyên M...leo lên trước, còn tên G...leo sau, nên nó mới thừa cơ ứng biến, cò dỏ đạp tên Thường xuyên một đạp nhào tước xuống sông. Rồi tên G...cũng thừa dịp nhảy đại xuống sông lặn mất. Khi ấy bị trời tối, lại mù sương sa mù, nên tên bợm mới thoát thân trốn khỏi. Vậy mà ăn cắp của Thần thì chạy đầu cho khỏi được.

PHỤC LINH ĐƯỢC MÀ TỰ TỬ.

Nhơn-nghĩa. Ngày 29 Mars. Có tên châu hữu-T...vì bất bình việc tế gia, nên đánh vợ là Thị-L...Bởi cơ ấy Thị-L...nấy giận chồng quá nư giận, lấy thuốc huồn của tên Thấy K...mà uống vào nhiều quá, nên phạm thuốc mà chết. Vụ này làng giải tên T...và chủ thấy K...đến Tòa cho quan trên phân xử.

BẮM CƯỜNG DÂM.—Làng Nhơn-nghĩa. Đêm 26 rạng mặt 27 Mars lúc 11 giờ khuya. Có tên Hồ-v-Tr... 22 tuổi, dân làng Tân-thuận (Sudec) qua bán kẹo tại làng Nhơn-nghĩa, nó dụ dỗ tên Ng.-thi-K... là gái 14 tuổi, mà hãm dâm, làm cho đứa gái này trọng bệnh, đi không nổi nữa. Nguyên con Nguyễn-thi-K... này ở làng Tân-Quới qua ở nhà Thi-L... mà mót lúa. Đến lúc trong nhà hay tri hô lên, thì tên Tr... đã trốn mất bắt chưa được. Trừu ơ là Trừu!!

BỌN CÔN ĐỒ.—Đêm 19 rạng mặt 20 Mars, có một bọn ăn cướp chừng 5 đứa, phá cửa sau vào nhà tên Đỗ-thị-Thứ ở tại Rạch-Vong, lấy quần áo và đồ đạc rất nhiều, lại còn đánh tã gia là Đỗ-thị-Thứ và đứa con trai là La-Ngầu trọng bệnh. Khi Hương chức làng, và dân hay đến tiếp cứu, thì bọn ăn cướp ấy đều bươm mất, bỏ lại hai cây roi, 1 con dao phay, và 1 cái ve chai.

Làng bên đây chở hai mẹ con tã gia đến tại nhà thương Cần-thơ.

GIÚT TÌNH CHÚ CHỆC KẾT NGHĨA VỚI ANNAM.—Làng Nhơn-nghĩa. Đêm 29 rạng mặt 30 Mars, lúc 7 giờ tối, có tên Ng.-thi-Nh... tom góp đồ đạc cùng bạc tiền, của chống hàng là tên chệc L... H., mà trốn theo tên Nguyễn-v.-B...

Khi làng đến tại nhà tên B... thì bắt được Thi Nh..., còn chú B... trốn mất. Xét lại thì tiền bạc ráo trơn. Vậy thì này khai rằng: Tên B...xài hết.

Bé gì cũng Annam làm gốc.

Saigon

CỜ BẠC (Jeu d'argent).—Hôm chúa nhật này 18 tháng ba tây này, lối 2 giờ rưỡi chiều, lính tuần thành bắt một đám đánh bài cào, tại căn phố số 62 ở đường Espagne (Ét banh).

Chủ chứa và tay con hết thấy là 13 người bị bắt tại trận. Trong 13 người đó phần nhiều là dờn bà.

Lính tuần thành đem nạp 13 người cơ bạc với đồ tang: 53 đồng 5 cật sáu bạc, một bộ bài cào, một bộ ván gỗ, cho quan Biện-lý tòa Saigon.

ĐẾU LƯƠNG-THIỆN.—(Acte de probité) Một người dờn bà Annam, tên Nguyễn-thi-Dang đem giao một cái túi xách tay của nó xí được cho một quân thứ nhì sở tuần thành. Trong cái túi đó có 8.895 đồng bạc giấy và hai cái giấy đề tới hàng cho vay bạc lãnh 19 000 quan tiền tây. Sau lại bắt trả cái túi đó cho chủ làm mất.

Không biết người chủ đó có thưởng thi Dang ít nhiều không, chớ ai mà không khen đếu lương thiện của thi-Dang.

BẮT MỘT ĐỨA ẪN CƯỚP. (Arrestation d'un pirate).—Hôm thứ ba, ngày 19 tháng ba tây này, đội Kiềm với tên lính Sở bắt được tên Phan-van-Than, 27 tuổi, bị tòa đại hình kêu án khổ sai chung thân năm 1916.

Năm 1915, Tên Thao, ăn cướp và muốn giết, M. Paillon ở tại rạch Dừa, tỉnh Bà-ri-a. Khi giam nó tại khám Bà-ri-a, nó kiêu thế trốn. Tòa đại hình Saigon xử nó khiếm viện và kêu án nó khổ sai chung thân. Chuyền này nó hết trốn được nữa.

QUAN PHÓ-TÒAN QUYỀN MỚI TỚI SAIGON (Arrivée de M. le nouveau Secrétaire général à Saigon).—Ông Monguillot, là quan Phó-tòan-quyền mới cỡi Đổng-dương, ở bên tây qua, tới Saigon hôm buổi sớm mới thứ sáu, ngày 22 tháng ba tây này.

Ngài ghé Saigon, dời tàu đi ra Bắc-kỳ để lãnh việc.

Mỹ-Tho

ĂN ĐAM ĐỒ CHẾT 19 NGƯỜI.—Mỹ-tho. Ngày Chúa-nhật 24 Mars 1918 tên Lê-thị-Sang là dờn bà góa, người cũng già, ở làng Tân-Thuận, về lũng Thuận-tri. Ngày này bà cúng cơm (đồ) cho ông bà; Nên mời lối xóm tới uống rượu. Chủ-nhà với khách tính là 19 người, ăn uống vừa xong, Chủ và khách đều sột bột mồm bợt miệng, té nghiêng té ngã cùng nhà, trên miệng thì mửa dưới thì tả mửa tả ra nước đen thui như bùn, thúi hôi khó chịu; nằm ngheo cả đám. Lúc ấy xóm làng hay việc hung tin chạy tới, thì đã chết hết 2 người, với một đứa nhỏ nên ba tuổi.

Làng lập tức đến báo quan hay. Quan thấy thuốc liền lên tại nhà ấy lúc 4 giờ chiều thì chết thêm 3 người nữa (Cha chắt là 6 mạng rồi!)

Quan-Thầy lấy lược nghiệm nói: bị nhảm thuốc độc nặng quá! khó nổi cứu chữa; Trong đám đó lại có một người dờn bà có chữa, cũng bị mà nhẹ hơn, hơi còn tỉnh. Quan thấy vậy lập tức đem đi nhà thương Mỹ-tho mà cứu cấp té ra khi đem về tới nhà thương, thì người dờn bà đã hôn lìa khỏi xác (bộ chi này tính đi theo mấy mạng kia sao chớ?) Còn tại nhà đó chết thêm 2 người nữa cộng là 9 người còn lại 10 người cũng gần miêng đi lộ, mình mấy bầm đen hết, nằm trơ như khúc củi, nói năng chẳng được một đén. Thiệt thuốc gì độc quá! làm cho mấy người không có dự tiệc, mà chạy đến thăm, cũng bị truyền nhiễm hơi độc bắt đầu là nhưng mà bình yên không sao.

Lúc ấy Quan thầy coi rồi đoán rằng: hết thấy 19 người này phải chết trôi.

Thiệt là: Rủi đầu mà kéo cả chùm hay là qul-sứ làm khùng bắt vợ? (năm nay ngày này có một nhà đồ, chớ sang năm 19 nhà đồ trùng mặc sức mà đi, tưởng có khi ai cũng nấy ăn chớ không dám đi ăn đồ nữa! An mà chết ạn làm gì đồ làm chi?). Còn duyên cớ như vậy: cách bữa trước thị Sang mắc đi chợ, mua đồ sửa soạn đám đồ, để nhà cho cháu coi, bữa đó có một người Huế đến xin ăn, trẻ nhỏ không cho mần nhie tên Huế! Doạn tên Huế lại lu mức nước mà uống, rồi bỏ đi ra. Bởi cơ ấy ai nấy nghi cho tên Huế bỏ thuốc độc vô nước (không lẽ! bỏ thuốc cách một ngày đêm, sao chủ nhà không sao?) Cho nên quan còn tra xét, chừng ra cơ làm sao tới sẽ thuật hết cho khán quan rõ.

Chớ lơ dờn: bỏ nhà cho trẻ nhỏ phải khôn, vậy hãy cẩn thận cho lắm, ai xin nước thì mức cho, rồi tổ chén phải chuốt rửa lại sạch sẽ. Nước uống chớ để ngoài một phải để trong xa có đi đầu đóng cửa lại, coi chừng lắm lắm! kéo hại như thế đấy!

CHẾT-TRÔI.—Ngày 23 Mars Tên chệc Trấn Hòa làm coolie sở Xáng, lợi tấm dưới Kinh Nicolai rudi bực chơn chiêm chết. Vậy quan tuần thành dạy vớt từ thì

rồi khán nghiệm Không có vết tích. Nên xin phép Quan Biện Lý giao cho làng Bình-Tảo, chôn từ thì ấy.

BACLIÊU

TÊN BỌM BIA BỊ NẢ TRÓC.—Đêm 21 Mars. Tên lính tuần thành, tỉnh lỵ hơ gặp bắt được tên bọm Hồ-văn-Phượng kêu là Nghi, 25 tuổi, đang ăn mình theo bóng tối, tại trước hàng ba nơi một cái nhà trống vô chủ. Lúc ấy nó khai rằng nó đi cặp cùng tên Đặng, đợi đến khuya đang chổng nó vào ăn trộm nơi một cái nhà kia ở trước nhà thờ. Nó lại khai nữa rằng: Hôm rày 19 Mars, chúng nó có vào ăn trộm nơi nhà của chủ chết kia. Lúc xét mình nó thì đồ tang tích trong nghề ăn trộm.

LAITHIÊU

CHÉM LỘN.—Ngày 24 Mars. Hai tên, chệt rầy lộn với nhau, cũng tại một việc mất chủ. Bởi vậy tên chệc Phước kiến Vương Quyền chém chủ chệt Vương Hạp bằng lưỡi riều rất nên trong bệnh. Vậy hai chủ chệc này đều trùng nhau một họ, lại cũng là chủ lò gốm hết cả hai. Nên vụ này đã giải đến toà cho quan trên thẩm xét.

Biên-Hòa

CỖ Y SÁT NHƠN.—Ngày 24 Mars, có tên Trần-văn-Nhứt 30 tuổi, bị nả tróc về tội nó chém tên Nguyễn-văn-Hề là dân làm ruộng, bằng lưỡi búa trọng bệnh. Vậy đã chở tên Hề vào nhà thương tại tỉnh rồi. Khi bắt được tên Trấn-v-Nhứt nó khai rằng: là cựu lính tập đã đi Đại pháp, hai năm rồi mới trở về Nam-Kỳ. Vậy việc này xảy ra đây cũng vì một việc bất bình của chị đầu nó cùng tên Hề. Ngày nay nó chém tên Hề là ý muốn giết tuyệt việc ấy.

Cà-Mau

BẮT ĐẤT KỶ TỬ.—Tên Nguyễn-thị-Ngân, 46 tuổi, có 8 đứa con. Bà trong mấy ngày rày, vì bất bình việc tế gia. Vậy nên ngày 20 Mars này, thị ấy lấy giấy thát có mã tự tử. Tên Trịnh-văn-Sách là con trai của Thị Ngân này gặp được từ thì người mẹ hát cổ nên tri hô lên và đến xin phép quan trên mà chôn cất.

LỜI RAO**BỘN NHẠC LANGSA SAIGON**

Ông SERSOT, là thầy đàn có danh tiếng có lập một bộ nhạc Langsa 25 người, đủ các thứ kèn, cho những người An-nam học, hơn sáu năm nay đã tập rành rẽ đủ các thứ bản theo cách thức người Langsa; (Marches, pas Redoublés, Polkas, Mazurkas, Valses, Ouvertures, Fantaisies, Airs Nationaux và Marches funébres) cũng như các bộ bên phương tây.

Đã hơn hai năm nay, bộ này có dự nhiều đám tiệc, lễ khánh tân, rước các quan Langsa; cũng chơi nhiều chỗ đó hội người Langsa, Anam; tại bốn-kèn đường kinh-lập, các nhà hát Tây Saigon, và Lục-thị đều nghe danh, lại các nhứt báo Langsa đều tặng khen.

Vậy trong Lục-châu, quý ông, quý bà như có diệp chí, hoặc ngính hôn tang chế, ăn lễ tân quan, nên viết thư cho ông SERSOT, mà thương nghị; giá cả đành rành, tùy theo xa gần, ông sẽ tính giá nhẹ; trước là đến giúp cuộc vui theo kiem thời, và làm cho đẹp lòng quý ông, quý bà, chẳng nề tốn của mà xem thấy con nhà Anam càng ngày tấn bộ.

MONSIEUR SERSOT.

Chef de l'Harmonie Indigène
N° 55, Rue Richaud.

Cáo bạch

Kính cáo cùng lục-châu quân-tử cho đăng tường tri.

Nay tôi có lập ra một cái tiệm hiệu là « Quan-Mang-Vinh » ở gần chùa Ông (Cần-thơ) ở phía trước hàng ba thì bán cơm khuya, mì, cháo, đủ vật dụng cho chư quý vị toại lòng. Còn căng trong thì bán thuốc « Nha-phiến ». Nơi lầu tầng thượng, thì cho mướn phòng ngủ, mùng giường tinh khiết, cùng khoản khoán thấp đến khi mọi nơi, lại giá rẻ hơn các nhà ngủ khác. Sau nữa người làm công trong tiệm đủ và sẵn sàng cho quý vị sai khiến. Nếu có kẻ nào quý vị chẳng đẹp lòng xin cho tôi rõ-mà trừng trị chúng nó.

Vậy nên tôi kính thỉnh quý ông quý bà trong lục-châu, có tiện đường đến Cần-thơ, xin dời gót đến tại tiệm tôi, tôi sẽ vui lòng tiếp rước, cũng sẵn mọi việc cần dùng, rất vâng lòng của quý vị.

Chủ tiệm: Hùng-An.

TRƯỚC KHI MUA

XE MÁY

THÌ QUÍ VỊ NÊN ĐẾN TIỆM

LỤC TỈNH LẦU

THÌ

quí vị ắt chọn đúng kiểu xe

EMBLEM và MEAD

Tốt đẹp, chắc chắn

và giá rẻ hơn các nơi

Đường Espagne số 84, góc chợ mới

SAIGON

TRẦN-QUANG-NGHIÊM.

TIỆM BÁN BÁNH MÌ

HIỆU TÂN-PHƯỚC

Đường kinh lập — Cần-thơ

NGUYỄN-THỊ-NỮ

LÀ CHỦ TIỆM

Kính lời cho quý ông, quý thầy rõ, tiệm tôi làm bánh mì rỗng bột mì tây, mua tại hãng DENIS FRÈRES là hãng bán bột tốt có danh. Cách làm sạch sẽ, bánh thì dễ trong tủ kiến có rộng nước, kiến lên không dặng, ruồi bu không được lại khỏi ai sờ tay dơ, ai muốn mua ở nào thì chỉ người trong tiệm lấy trao cho.

VIEILLE EAU-DE-VIE

DEJEAN

DENIS FRÈRES seuls agents

Cáo bạch

RAP HÁT BÓNG CÓ DANH TIẾNG

Của ông A. Messner

sẽ khởi sự hát

Rap hát ấy cất nơi đường mé sông,
gần chợ châu-thành Cần-thơ.

Mỗi tuần hát hai đêm: Đêm thứ sáu và đêm thứ bảy. Hát hai xuất:

Xuất thứ nhứt từ 7 giờ tới 9 giờ;
xuất thứ nhì từ 9 giờ tới 11 giờ.

Hát đủ hình mua bên Đại-pháp langsa và bên Ngoại-quốc. Rap hát này cất khoan khoan lắm, cất theo kiểu nhà hát bên thành Paris nên ít nhả bát bóng nào bị kiệp. Còn hình rõ lắm coi không chóng mặt, rõ như thể người sống thiêu có tiếng nói mà thôi. Trong rap hát có quạt máy điện.

Xin chư-vị đến xem chơi! Đừng bỏ qua uống lắm! uống lắm!

MỸ KỸ

TIỆM HOA CHỌN DUNG VÀ KHẮC CON DẤU

ở đường Turc, số 16

Ngang nhà MOTTET, Saigon

Kính cáo cùng quý khách đặng hay, tại tiệm tôi có làm mà đá bằng đá cẩm thạch, đá xanh Ton-kin có đủ các thứ kiểu.

Có khắc con dấu bằng đồng, mù thun bằng cây, chạm bản đồng cùng hoa điêu thảo mộc theo lá nhân hiệu, vân vân...

Mộ bia chạm bản đá cẩm thạch.

Có thợ họa chơn dung nhảm hình người mà vẽ bằng dầu sơn vô bổ, nước thuốc mực Tàu, viết chì than, họa biển liễn và tranh, họa sơn thủy.

Articles du Tonkin et Chaussures en tous genres.

TRƯƠNG-NGỌC-GIU án khai.

LỜI RAO

Tại nhà Nhựt Báo An-Hà có bán cuốn sách TUẦN TRA PHÁP LỆ (Guide Formulaire de police Judiciaire) của ông Võ-văn-Thơ làm dạy hương chức, nhứt là hương quân, cũng là cai phó tổng, cách thức tra xét, khai tử, vi bằng cùng là tờ bảm về việc binh; dạy kỹ can lâm.

Chẳng những sách ấy có ích cho những người làm việc tông quan Biện lý, bắt buộc kẻ phạm, mà lại ai ai cũng nên coi cho rõ đặng biết quyền hành phận sự của mọi người ở đời.

Giá mỗi cuốn..... 1\$20

Tiền gởi..... 0 10

TAI NHÀ IN

Imprimerie de l'Ouest CANTHO

CÓ BÁN SÁCH MỚI:

1.— PHÂN THE (CHUYÊN LA BỜ NAY) hôn một người chết 7 năm, nhập xác một người mới chết mà sống lại cõi dương, par Trần-đắc-Danh. giá là... 0\$40

2.— TRÒ CHƠI (fables de la Fontaine) par Trần-Kim giá là... 0\$50

3.— CONTE ET LÉGENDES DU PAYS D'ANNAM, (dont 0\$20) au profit de la Saigonnaise patriotique par M. Lê-văn-Phát... 1\$40

4.— TUẦN TRA PHÁP LỆ (Sách dạy hương chức phụ tá của quan biện-ly) par M. Võ-văn-Thơ giá là... 1\$20

5.— LEBUFFLE (vol et recel de buffles) moyens à prendre pour essayer de le prévenir par M. Võ-văn-Thơ giá là... 0\$30

6.— TRUYỆN KIẾN TÂM LIỆT NỮ (roman moderne) par M. Lê-trung-Thu giá là... 0\$30

7.— Đổng Âm-tự-vị (có phụ những chữ không phải đồng âm mà khó viết) giá là... 0\$40

8.— Đổng Âm-tự-vị (chữ langsa) 0\$60

9.— Dictionnaire Gazier..... 2\$00

10.— Dictionnaire Français Annamite..... 4\$30

11.— Kim-Tủy-Tinh-Tứ..... 1\$20

12.— Méthode de lecture illustrée par Boscq..... 0\$80

Thuộc điều hiệu Canon (SÚNG ĐẠI BÁT)



BAO XANH

Hút đã ngon mà giá lại rẻ hơn, mua
bút thử thì mới tin.
Tại Hãng DENIS-FRÈRES trữ bán.

Lời rao

Tại nhà in Hậu-Giang, đường Boule-
vard Saintenoy—Cantho, có bán sách « LỜI
ĐẠY CÁC HƯƠNG-CHỨC MÀ CÓ QUYỀN THI HÀNH
NHỮNG ĐIỀU LỆ TRONG LỜI NGHỊ ĐỊNH CỦA QUAN
TOÀN-QUYỀN KHÂM MẠNG, ĐỀ NGÀY 24 NOVEM-
BRE 1917. Sách này có chữ Langsa và chữ
Quốc-ngữ: bên chữ Langsa thì của quan
Chánh tòa HABERT Cantho làm ra; còn
bên Quốc-ngữ thì của M. Phạm-thái-Hòa,
thông ngôn hữu thể tại Tòa án Cantho
giải nghĩa và dịch một cách rành rẽ dễ
hiểu lắm.

Sách này thiết hữu ích cho Hương-
Chức và các chủ điền lắm.

Bán mỗi cuốn là..... 0\$30

Tiểu gởi..... 0 10

Mua từ 30 cuốn tới 50 thì cho huê
bổng 20 %; mua 100 cuốn thì huê bổng
25 %.

"HOTEL LARIVALE"

Enface de l'Hôtel de l'Ouest
Boulevard Saintenoy.— CANTHO

Chambres meublées

Nam-phat-khach-Sang

tại Đường-kinh-Lấp

NGUYỄN-HỮU-PHƯƠNG

Propriétaire

Phòng ngủ sạch sẽ, giường sắc và
phòng rộng rãi, có dọn cơm Annam
và cơm tây, tùy ý bộ hành.

TIỆM-HOẠ-CHƠN-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

Kính lời cho lục-châu chư quân tử
dặng hay:

Tôi có lập tiệm vẽ hình theo thể thức
Langsa đủ cách; ở ngang gare xe lửa Gia-
định. Thợ vẽ nơi tiệm tôi, đã có bằng cấp
tốt nghiệp của trường vẽ Gia-dịnh, nên vẽ
đã thật giống và khéo lắm lâu nay chư-vị
trong lục châu đều nghe danh.

Tiệm tôi vẽ thi dùng thử nước thuốc tốt
thượng hạng: để mấy trăm năm cũng
không phai.

Giá tiền và thước tất: Vẽ nửa thân
(bán ảnh buste, 0 m 50 x 0 m 60 = 7\$ 00

Vẽ nguyên hình (portrait) 0 m 70 x 1 m 00
= 20\$ 00

Vẽ bằng Sauce, Velours, (thứ nước thuốc này
đen mịn và tốt lắm (tốt hơn crayon conté)
cũng có vẽ hình bằng dầu sơn (peinture à
l'huile) và Sơn thủy, đủ thứ.

Xin Lục-châu chư quân-tử quang-cổ.
Nếu có hình, xin dời bốn tiệm mà thương
nghị như ở xa xin quý vị gởi hình chụp theo
nhà thơ; bốn tiệm sẽ vẽ cho đẹp lòng
quý vị và khi hình vẽ rồi sẽ gởi cho quý vị
cách kỹ lưỡng.

Nay kính,

Viết thơ cho tôi xin dề:

Nguyễn-Đức-Nhuận

Dessinateur à Gia-dinh.

Cantho—Imp. de l'Annamite—VÔ-VĂN-THƠM

